

Số: 40/2024/QĐ-TA

S, ngày 23 tháng 7 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN S - TP. ĐÀ NẴNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà **Nguyễn Thị HANH**
2. Thư ký phiên họp: Ông **Lã Phú Huy**

Ngày 23 tháng 7 năm 2024 tại Cơ sở xã hội Bàu Bàng, thành phố Đà Nẵng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 38/2024/QĐ-TA ngày 15 tháng 7 năm 2024 đối với:

Họ và tên: **Bùi Thanh L** Giới tính: Nam

Sinh ngày: 28/3/1999.

CCCD/Hộ chiếu: 048099006042; ngày cấp: 03/7/2021; Nơi cấp: **Cục C** về TTXH

Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: nhân viên bán hàng

Nơi cư trú: **Tổ D, phường A, quận S, Tp Đà Nẵng.**

-Tiền án, tiền sự: không

-Nhân thân: Ngày 10/02/2023 bị **Công an phường K, quận C, Đà Nẵng** xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”

Con ông: **Bùi Thanh L1**, sinh năm: 1976 và con bà: **Nguyễn Thị Ánh H1**, sinh năm: 1976; có 01 con sinh năm: 2017. Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: **Phòng Lao động thương binh và xã hội quận S, Tp Đà Nẵng.** Người đại diện theo pháp luật Ông **Ngô Xuân H2** - Chức vụ: Trưởng phòng LĐ thương binh và xã hội **quận S, Tp Đà Nẵng.** Ông **Ngô Xuân H2** ủy quyền cho ông **Ngô Phú V** - Chức vụ: Phó trưởng phòng LĐ thương binh và xã hội **quận S, Tp Đà Nẵng** theo giấy ủy quyền ngày 23/7/2024. Có mặt.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng: Bà **Trần Thị Hương Thu** - Chức vụ: Kiểm sát viên. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Quá trình vi phạm pháp luật của ông **Bùi Thanh L** như sau: Vào khoảng 14 giờ ngày 02 tháng 6 năm 2024 **Bùi Thanh L** được một người bạn tên **T** (không rõ nhân thân lai lịch) rủ đi nhậu sau đó rủ **T** rủ **L** đi sử dụng ma túy thì **L** đồng ý. **T** chở **L2** đến một khách sạn trên địa bàn **quận C** (không rõ địa chỉ), tại đây **T** mang ma túy

ra cả hai cùng sử dụng. Ngày 07/6/2024 Công an phường A mời Bùi Thanh L về cơ quan Công an phường để thử test. Qua thử nước tiểu bằng thanh thử test đối với Bùi Thanh L kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy tổng hợp và Bùi Thanh L cũng thừa nhận hành vi vi phạm của mình, loại ma túy sử dụng là ma túy tổng hợp nên Công an phường A tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với Bùi Thanh L về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 07/6/2024, Chủ tịch UBND phường A ra quyết định số 1339/QĐ-QLNN về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Hiện nay, Bùi Thanh L đang được quản lý tại Cơ sở xã hội B TP Đà Nẵng trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ý kiến của đại diện phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận S: Đề nghị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở xã hội B TP Đà Nẵng đối với ông Bùi Thanh L. Về thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là từ 12 đến 15 tháng.

Người bị đề nghị Bùi Thanh L có ý kiến xin giảm nhẹ thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà: Tại phiên họp Tòa án nhân dân quận Sơn Trà đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục tiến hành phiên họp; đúng thành phần; đảm bảo quyền, nghĩa vụ của những người tham gia phiên họp theo quy định tại các Điều 11, Điều 17, Điều 18, Điều 20 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà đề nghị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Thanh L. Về thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là từ 12 đến 15 tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; sau khi nghe ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị và đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà có đủ căn cứ để xác định:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Thanh L được lập đầy đủ và hợp lệ theo quy định tại các Điều 6, 95 của Luật xử lý vi phạm hành chính, các Điều 96, 103 và 104 của Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy.

Ngày 07/6/2024 Công an phường A, quận S, TP Đà Nẵng qua thử nước tiểu bằng thanh thử test đối với Bùi Thanh L, kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy tổng hợp và Bùi Thanh L cũng đã khai nhận hành vi vi phạm của mình, loại ma túy sử dụng là ma túy tổng hợp nên Công an phường A, quận S, TP Đà Nẵng tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với Bùi Thanh L về hành vi sử dụng trái phép

chất ma túy.

Bùi Thanh L là người có nhân thân xấu: có 02 tiền sự xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”. Tại Quyết định số 400/QĐ-UBND ngày 26/12/2023 của **Ủy ban nhân dân phường A** về việc cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình (thời hạn 06 tháng). Tuy nhiên trong thời gian cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng **L** tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị **Công an phường A** phát hiện. Liêm không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông **Bùi Thanh L** theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật phòng chống ma túy số 73/2021/QH14 ngày 30/3/2021 là phù hợp.

Bùi Thanh L là người có năng lực trách nhiệm hành chính, nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **Bùi Thanh L** là vi phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội trên địa bàn Tp Đà Nẵng nói chung và trên địa bàn **quận S** nói riêng. Trong quá trình lập hồ sơ **Bùi Thanh L** đã tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính đã được xem xét khi quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Bùi Thanh L**. Xét thấy cần cách ly **Bùi Thanh L** khỏi môi trường gia đình và cộng đồng được chuyển đến cơ sở cai nghiện một thời gian để được điều trị cắt cơn, phục hồi sức khỏe, lao động trị liệu, giáo dục hành vi nhân cách. Do vậy, chấp nhận đề nghị của đại diện **Phòng Lao động Thương binh và xã hội quận S** và đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với ông **L**.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông **Bùi Thanh L**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc ngày 07/6/2024.

Nơi chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở xã hội **B thành phố Đà Nẵng**.

3. Ông **Bùi Thanh L** có quyền khiếu nại, **Phòng Lao động thương binh và xã hội quận S** có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn là 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Thủ tục khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị quyết định của Tòa án được thực hiện theo quy định tại Điều 32 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: **Công an Quận S**, Tp Đà Nẵng; **Phòng Lao động thương binh và xã hội quận S**, Tp Đà Nẵng.

Nơi nhận:

- Ông Bùi Thanh L;
- UBND phường A;
- Trưởng Công an quận S;
- Trưởng Phòng LĐ-TB&XH Q.S;
- VKSND Q.S;
- Cơ sở xã hội Bàu Bàng Tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hạnh